



GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP TÍN DỤNG, ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH THẺ TÍN DỤNG KIÊM HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

(Dành cho khách hàng cá nhân đề nghị cấp tín dụng không tài sản bảo đảm)
Số:...../HDTD/PVB-.....

Tôi (“Bên vay”) gửi đến Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam CN/PGD..... (PVcomBank) Giấy đề nghị cấp tín dụng, đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng tín dụng (sau đây gọi tắt là “*Hợp Đồng Tín Dụng*”) với các thông tin sau (*phần có dấu * là thông tin bắt buộc khai báo*):

I. NHU CẦU SẢN PHẨM, DỊCH VỤ ĐĂNG KÝ VÀ PHƯƠNG ÁN VAY (1)

1. THẺ TÍN DỤNG

1.1. Loại thẻ tín dụng đăng ký: Hạng chuẩn Hạng vàng Hạng Platinum

1.2. Hạn mức thẻ tín dụng đề xuất*: _____

1.3. Tên in trên thẻ chính* (*viết hoa không dấu*):

1.4. Đáp án câu hỏi bảo mật* (2) (*Tên trường tiểu học của Tôi*):

1.5. Địa chỉ nhận thẻ và PIN*:

Tại chi nhánh nơi mở thẻ

Do cán bộ ngân hàng trả

Theo địa chỉ đăng ký: _____

1.6. Ngày sao kê hàng tháng*: Ngày 5 hàng tháng Ngày 15 hàng tháng Ngày 25 hàng tháng

1.7. Tính năng thanh toán trên Internet: *Tính năng thanh toán trên Internet mặc định khóa khi thẻ được kích hoạt*

1.8. Đăng ký mở tính năng thanh toán trên Internet khi thẻ được kích hoạt:

Thẻ chính Thẻ phụ 1 Thẻ phụ 2

1.9 Đăng ký phát hành thẻ phụ (*nếu cần*):

Họ tên chủ thẻ phụ 1: _____

Giới tính: Nam Nữ

CMND: _____ Ngày cấp: __/__/__

Nơi cấp: _____ Ngày sinh: __/__/__

Nơi sinh: _____ Quốc tịch: _____

ĐTDD: _____

Email: _____

Địa chỉ liên lạc: _____

Quan hệ với chủ thẻ chính: _____

Họ tên chủ thẻ phụ 2: _____

Giới tính: Nam Nữ

CMND: _____ Ngày cấp: __/__/__

Nơi cấp: _____ Ngày sinh: __/__/__

Nơi sinh: _____ Quốc tịch: _____

ĐTDD: _____

Email: _____

Địa chỉ liên lạc: _____

Quan hệ với chủ thẻ chính: _____

2. THẤU CHI

2.1. Hạn mức thấu chi đăng ký*: _____ VNĐ

2.2. Thời hạn hạn mức*: _____ tháng

2.3. Mục đích: Tiêu dùng Khác _____**3. VAY TRẢ GÓP**

3.1. Số tiền đề nghị vay*: _____ Thời gian vay*: _____ tháng

3.2. Mục đích*: Tiêu dùng Khác _____

3.3. Tổng chi phí phương án: _____ Vốn tự có: _____

3.4. Hình thức nhận tiền vay:

 Chuyển khoản vào TK số: _____

Tên chủ TK: _____

Tại Ngân hàng:

 Khác _____

3.5 Kê khai mục đích sử dụng vốn*:

STT	Khoản mục	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
	Tổng cộng				

⁽¹⁾ Khách hàng có thể lựa chọn đăng ký một, một vài hoặc toàn bộ sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm tại PVcomBank, bao gồm: vay trả góp, thấu chi và thẻ tín dụng. Trường hợp khách hàng tích lựa chọn đăng ký sử dụng sản phẩm, khách hàng thực hiện khai báo đầy đủ các thông tin và đăng ký các dịch vụ tương ứng kèm theo sản phẩm. ĐVKD có thể xóa bớt các sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm do Khách hàng không chọn.

⁽²⁾ Đáp án câu hỏi bảo mật nhằm mục đích giúp Ngân hàng nhận biết Khách hàng đối với các dịch vụ hỗ trợ qua kênh Tổng đài chăm sóc và hỗ trợ khách hàng.

4. ĐĂNG KÝ THU NỢ/TRÍCH NỢ TỰ ĐỘNG*

Tôi đề nghị được thu nợ/trích nợ tự động từ Tài khoản trích nợ tại PVcomBank số: _____ để thanh toán cho các nghĩa vụ của tôi tại

PVcomBank như sau:

 Toàn bộ gốc/lãi của khoản vay trả góp; Toàn bộ gốc/lãi của khoản thấu chi; Thẻ tín dụng: Giá trị thanh toán tối thiểu theo quy định của PVcomBank Toàn bộ dư nợ**II. THÔNG TIN CÁ NHÂN (CỦA BÊN VAY VÀ VỢ/CHỒNG CỦA BÊN VAY)**

Họ tên bên vay*: _____

Họ tên Vợ/Chồng: _____

Giới tính*: Nam NữGiới tính: Nam Nữ

Giấy tờ tùy thân*:

Giấy tờ tùy thân:

 CMND/CCCD: _____ CMND/CCCD: _____

Ngày cấp: __/__/____ Nơi cấp: _____

Ngày cấp: __/__/____ Nơi cấp: _____

 Hộ chiếu (nếu có): _____ Hộ chiếu (nếu có): _____

Ngày cấp: __/__/__ Nơi cấp: _____ <input type="checkbox"/> Chứng minh ngành (nếu có): _____ Ngày cấp: __/__/__ Nơi cấp: _____	Ngày cấp: __/__/__ Nơi cấp: _____ <input type="checkbox"/> Chứng minh ngành (nếu có): _____ Ngày cấp: __/__/__ Nơi cấp: _____
Ngày sinh*: __/__/__ Nơi sinh*: _____ Quốc tịch*: _____	Ngày sinh: __/__/__ Nơi sinh: _____ Quốc tịch: _____
ĐTDD*: ĐT cố định: Email:	Nơi công tác: Chức vụ ĐTDD*:

III. THÔNG TIN KHÁC CỦA BÊN VAY

Học vấn*: THCS _____ THPT CĐ/Đại học Sau Đại học

Tình trạng hôn nhân*: Độc thân Đã lập gia đình Ly dị/Góa

Số người phụ thuộc*:

Loại nhà ở hiện tại*: Nhà bố mẹ Nhà riêng Nhà thuê Cư ngụ từ năm _____

Địa chỉ hiện tại*: _____

Hộ khẩu thường trú*: Trùng với địa chỉ hiện tại Khác (ghi rõ): _____

IV. THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP

Tình trạng việc làm*: Toàn thời gian Bán thời gian Chủ doanh nghiệp Khác

Tên công ty*: _____

Loại hình DN*: _____

Địa chỉ*: _____

Chức vụ: _____ Thời gian công tác: _____ năm _____ tháng

Loại hình hợp đồng*: Không thời hạn Có thời hạn: _____

V. THÔNG TIN NGƯỜI LIÊN HỆ (KHÔNG PHẢI VỢ/CHỒNG)

Họ và tên*: _____ Quan hệ với bên vay: _____

ĐTDD*: _____ ĐT cố định: _____

Địa chỉ liên lạc*: _____

VI. THÔNG TIN TÀI CHÍNH

Tổng cộng thu nhập hàng tháng (A)

Thu nhập từ lương : _____

Cho thuê : _____

Lợi nhuận kinh doanh : _____

Thu nhập khác : _____

Tổng cộng chi phí hàng tháng (B)

Chi phí sinh hoạt : _____

Chi phí vốn + lãi vay lần này : _____

Chi phí khác : _____

Chênh lệch nguồn trả nợ(A-B) : _____

VII. BẢO HIỂM KHOẢN VAY (ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM CÓ GẮN KẾT BẢO HIỂM KHOẢN VAY)

Tôi đã đọc hiểu các điều khoản bảo hiểm và đồng ý tham gia bảo hiểm khoản vay

Có Không

VIII. XÁC NHẬN CỦA BÊN VAY ⁽³⁾

- Tôi xác nhận rằng các thông tin trên là đúng sự thật, chính xác về mọi khía cạnh, phù hợp với thực tế phát sinh. Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã cung cấp. PVcomBank có quyền xác minh/thẩm định các thông tin Tôi cung cấp trước khi quyết định cấp tín dụng từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà Ngân hàng khai thác.
- Tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý bị ràng buộc bởi các quy định trong bản “*Điều khoản, điều kiện về cấp tín dụng và phát hành, sử dụng thẻ tín dụng tại PVcomBank*” (sau đây gọi là “*Điều Khoản Và Điều Kiện*”) được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PVcomBank (Website: <https://pvcombank.com.vn>). Tôi đồng ý rằng PVcomBank có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung tại Điều Khoản Và Điều Kiện để phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của PVcomBank từng thời kỳ. Tôi hiểu rằng bản Điều Khoản Và Điều Kiện là một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng Tín Dụng, ràng buộc về mặt pháp lý và có hiệu lực giữa Tôi và Ngân hàng liên quan đến khoản vay và/hoặc thẻ tín dụng của Tôi tại PVcomBank từ thời điểm Tôi ký vào Hợp Đồng Tín Dụng này.
- Nếu Hợp Đồng Tín Dụng của Tôi được chấp thuận và ký kết, PVcomBank sẽ có toàn quyền quyết định thời hạn vay, số tiền vay, hạn mức thấu chi và/hoặc hạn mức thẻ tín dụng có thể khác với yêu cầu của Tôi tại mục I (*Nhu cầu sản phẩm, dịch vụ đăng ký và phương án vay*) của Hợp Đồng Tín Dụng này và Tôi bằng văn bản này đồng ý và chấp thuận với các quyết định phê duyệt tín dụng của Ngân hàng.
- Tôi xác nhận chữ ký dưới đây là chữ ký mà Tôi sử dụng cho tất cả các giao dịch liên quan đến mọi sản phẩm, dịch vụ của Tôi tại PVcomBank. Trong trường hợp chữ ký của Tôi theo Hợp Đồng Tín Dụng này khác với chữ ký đã đăng ký trước đó tại PVcomBank thì chữ ký của Tôi tại Hợp Đồng Tín Dụng này sẽ là chữ ký có hiệu lực và được sử dụng để thay thế cho các mẫu chữ ký đã đăng ký tại PVcomBank (nếu có) trên tất cả các chứng từ giao dịch Tôi thực hiện trực tiếp tại PVcomBank.
- Tôi chịu mọi trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến khoản vay trả góp và/hoặc thấu chi và/hoặc thẻ tín dụng thông qua việc sử dụng số tiền giải ngân của khoản vay trả góp và/hoặc thấu chi và/hoặc sử dụng thẻ tín dụng mà Tôi được cấp.
- Tôi cam kết tuân thủ đúng các quy định khác của PVcomBank liên quan đến khoản vay trả góp và/hoặc thấu chi và/hoặc thẻ tín dụng của Tôi. Trong trường hợp Tôi vi phạm những cam kết trên, Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và PVcomBank.
- Cam kết khác: _____

IX. KÝ XÁC NHẬN VÀ CHỮ KÝ MẪU CỦA KHÁCH HÀNG

Xác nhận của Bên Vay

Chữ ký	
Họ tên	

Chữ ký mẫu của chủ thẻ phụ 1

<i>Chữ ký mẫu thứ 1</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ 2</i>

Chữ ký mẫu của chủ thẻ phụ 2

<i>Chữ ký mẫu thứ 1</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ 2</i>

X. PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

Tên Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: PVcomBank CN/PGD _____

<p>1. Thông tin khoản vay</p>	<p><input type="checkbox"/> 1.1. THẺ TÍN DỤNG:</p> <p>a. Loại thẻ: [...]</p> <p>b. Hạn mức thẻ: Bảng số: [...] Bảng chữ: [...]</p> <p>c. Lãi suất tại thời điểm ký Hợp đồng Tín Dụng: [...] và được điều chỉnh theo quy định của PVcomBank trong từng thời kỳ.</p> <p>d. Ngày sao kê hàng tháng: [...]</p> <p>e. Đăng ký trích nợ tự động: [...], Giá trị trích nợ: [...]</p> <p>f. Phí, Phí trả nợ trước hạn và các loại Phí khác: áp dụng theo quy định của PVcomBank từng thời kỳ.</p> <p><input type="checkbox"/> 1.2. THẤU CHI:</p> <p>a. Hạn mức thấu chi (sau đây viết tắt là “HMTC”): Bảng số: [...] Bảng chữ: [...]</p> <p>b. Thời hạn HMTC: [...]</p> <p>c. Mục đích: thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, các khoản phải trả và các mục đích tiêu dùng hợp pháp khác của Chủ Tài Khoản thông qua thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.</p> <p>d. Tài Khoản Thấu Chi: là tài khoản số [...] của Bên Vay mở tại PVcomBank.</p> <p>e. Đồng tiền giải ngân: [VND...]</p> <p>g. Hình thức giải ngân: PVcomBank giải ngân HMTC trực tiếp vào Tài Khoản Thấu Chi của Bên Vay.</p> <p>h. Phương thức thấu chi (phương thức rút vốn): Bên Vay sử dụng HMTC thông qua việc sử dụng Tài Khoản Thấu Chi tại PVcomBank.</p> <p>i. Lãi suất thấu chi tại thời điểm ký Hợp đồng Tín Dụng: [...] %/năm.</p> <p>- Lãi suất thấu chi được điều chỉnh [...] tháng/lần và sẽ do PVcomBank quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh trong từng thời kỳ và được áp dụng theo công thức:</p> $Lãi\ suất\ cho\ vay = Lãi\ suất\ cơ\ sở + [Biên\ độ] \% / năm.$ <p>j. Trả nợ gốc: ¹</p> <p>- Bên Vay nộp tiền mặt/chuyên khoản vào Tài Khoản Thấu Chi; hoặc</p> <p>- PVcomBank trích tiền từ Tài Khoản [...] của Bên Vay để thu nợ trên cơ sở Bên Vay đã đăng ký dịch vụ thu nợ thấu chi tự động theo quy định của PVcomBank.</p> <p>k. Trả nợ lãi: Thời hạn tính lãi khoản vay thấu chi được tính từ ngày phát sinh giao dịch có sử dụng HMTC và được trả định kỳ vào ngày [...] hàng tháng (ngày trả lãi thấu chi trong kỳ). Ngày thanh toán cuối cùng là ngày kết thúc Thời hạn HMTC.</p> <p>l. Phí, Phí trả nợ trước hạn và các loại Phí khác: áp dụng theo quy định của PVcomBank từng thời kỳ.</p> <p><input type="checkbox"/> 1.3. VAY TRẢ GÓP:</p> <p>a. Số tiền cho vay: [...]</p>
-------------------------------	--

² Là người đại diện theo ủy quyền của PVcomBank được ký kết các Hợp đồng

Bảng số: [...]
 Bảng chữ: [...]

b. Thời hạn cho vay: [...]

c. Lãi suất cho vay tại thời điểm ký Hợp đồng Tín Dụng: Từ ngày [...] đến ngày [...], lãi suất bằng: [...] %/năm. Từ ngày [...], Lãi suất được điều chỉnh [...] tháng/lần, bằng [...] %/năm.

Lãi suất sẽ do PVcomBank quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh trong từng thời kỳ và được áp dụng theo công thức:

$$Lãi\ suất\ cho\ vay = Lãi\ suất\ cơ\ sở + [Biên\ độ] \% / năm.$$

d. Mục đích sử dụng vốn: [...]

e. Ngày giải ngân/dự kiến giải ngân: [...]

f. Tài khoản giải ngân:

g. Phương thức giải ngân:

Chuyển khoản:
 Người thụ hưởng: [...]
 Số tài khoản: [...]
 Tại: [...]

Hình thức khác: [...]

h. Phương thức trả nợ:

- Kỳ hạn trả nợ gốc: Bên Vay phải trả đều nợ gốc làm [...] kỳ vào ngày hàng tháng. Mỗi kỳ có thời hạn là 01 tháng, ngày kết thúc kỳ cuối cùng là ngày kết thúc Thời Hạn Cho Vay.

Số tiền trả nợ gốc từ kỳ đến kỳ là VND
 (Bằng chữ:.....)

Số tiền trả nợ gốc từ kỳ đến kỳ là VND
 (Bằng chữ:.....)

- Kỳ hạn trả nợ lãi: thực hiện trả lãi vào ngày [...] hàng tháng cùng với ngày trả nợ gốc. Số tiền lãi của kỳ lãi cuối cùng sẽ được trả vào ngày trả nợ gốc cuối cùng.

- Ngày trả nợ đầu tiên:...../...../.....

i. Phí, phí trả nợ trước hạn và và loại phí khác: áp dụng theo quy định của PVcomBank từng thời kỳ.

j. Nội dung khác: [...]

Ký xác nhận, ngày ... tháng ... năm ...		
Chuyên viên KHCN/ RM (Ký và ghi rõ họ tên)	Người kiểm soát (Ký và ghi rõ họ tên)	Lãnh đạo ĐVKD ² (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

² Là người đại diện theo ủy quyền của PVcomBank được ký kết các Hợp đồng